

Mã đề: 601

Môn: CÔNG NGHỆ 6

(Đề có 03 trang)

Tiết theo KHDH: 26 – Thời gian làm bài: 45'

**I. Trắc nghiệm (5 điểm): Ghi lại vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng**

**Câu 1.** Trang phục có vai trò nào sau đây ?

- A. Che chở, bảo vệ cơ thể con người khỏi một số tác động có hại của thời tiết và môi trường
- B. Tôn lên vẻ đẹp của người mặc
- C. Qua trang phục, có thể nhận biết được một số thông tin cơ bản về người mặc
- D. Cả 3 ý kiến trên

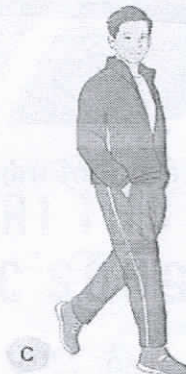
**Câu 2.** Hình nào sau đây thể hiện phong cách thể thao?



a



b



c



d

- A. Hình a
- B. Hình b
- C. Hình c
- D. Hình d

**Câu 3.** Loại vải nào sau đây có nguồn gốc từ gỗ, tre, nứa..?

- A. Vải sợi thiên nhiên
- B. Vải sợi tổng hợp
- C. Vải sợi nhân tạo
- D. Vải sợi pha

**Câu 4.** Trang phục có thể được phân loại như thế nào ?

- A. Theo giới tính, lứa tuổi, thời tiết, sở thích
- B. Theo giới tính, lứa tuổi, thời tiết, công dụng
- C. Theo giới tính, thời tiết
- D. Theo công dụng, lứa tuổi

**Câu 5.** Thông số kỹ thuật của đồ dùng điện là:

- A. Đại lượng điện định mức chung
- B. Đại lượng điện định mức riêng
- C. Đại lượng điện định mức chung và riêng
- D. Đại lượng điện định mức chung hoặc riêng

**Câu 6.** Hãy cho biết, sự thay đổi của thời trang do yếu tố nào sau đây?

- A. Văn hóa, xã hội
- B. Kinh tế
- C. Sự phát triển trong khoa học, công nghệ
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 7.** Đặc điểm nào sau đây **không phải** ưu điểm của vải sợi thiên nhiên ?

- A. Độ hút ẩm cao
- B. Mặc thoáng mát
- C. Ít nhăn
- D. Khả năng giữ nhiệt tốt

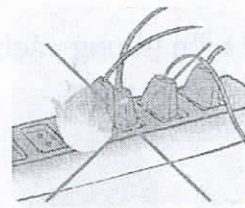
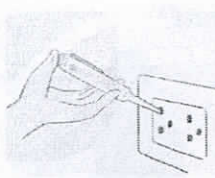
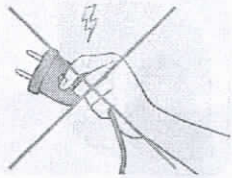
**Câu 8.** Yếu tố nào sau đây được dùng để trang trí, làm tăng vẻ đẹp và tạo hiệu ứng thẩm mỹ cho trang phục ?

- A. Chất liệu
- B. Kiểu dáng
- C. Màu sắc
- D. Đường nét, họa tiết

**Câu 9.** Hãy cho biết, phong cách thời trang nào có nét đặc trưng của trang phục dân tộc về hoa văn, chất liệu, kiểu dáng?

- A. Phong cách cổ điển
- B. Phong cách thể thao
- C. Phong cách dân gian
- D. Phong cách lãng mạn

**Câu 10.** Hãy cho biết, hình ảnh nào đảm bảo an toàn khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình?



- A.
- B.
- C.
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 11.** Hãy cho biết, phong cách thời trang nào thể hiện cách mặc trang phục có hình thức giản dị, nghiêm túc, lịch sự?

- A. Phong cách cổ điển
- B. Phong cách thể thao
- C. Phong cách dân gian
- D. Phong cách lãng mạn

**Câu 12.** Quạt treo tường có thông số: 220V – 46W. Hãy cho biết công suất định mức của quạt đó là bao nhiêu?

- A. 220V
- B. 46V
- C. 46W
- D. 220W

**Câu 13.** Cấu tạo của bóng đèn huỳnh quang gồm:

- A. 2 bộ phận chính
- B. 3 bộ phận chính
- C. 4 bộ phận chính
- D. 5 bộ phận chính

**Câu 14.** Bóng đèn Compact có dạng:

- A. Hình chữ U
- B. Ống xoắn
- C. Hình chữ U hoặc ống xoắn
- D. Đáp án khác

**Câu 15.** Quan sát hình ảnh đây và cho biết trang phục đó được làm từ loại vải nào?

- A. Vải sợi thiên nhiên
- B. Vải sợi nhân tạo
- C. Vải sợi tổng hợp
- D. Vải sợi pha



**Câu 16.** Tình huống nào sau đây gây mất an toàn khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình?

- A. Cắm điện khi tay ướt.
- B. Cắm chung nhiều đồ dùng điện trên cùng một ổ cắm.
- C. Chạm tay vào nơi hở điện.
- D. Cả 3 đáp án trên



**Câu 17.** Em hãy cho biết tình huống nào sau đây gây mất an toàn khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình?

- A. Cắm điện khi tay ướt.
- B. Cắm chung nhiều đồ dùng điện trên cùng một ổ cắm.
- C. Chạm tay vào nơi hở điện.
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 18.** Đặc điểm nào sau đây là nhược điểm của vải sợi tổng hợp?

- A. dễ bị nhàu
- B. không bền
- C. giặt lâu khô
- D. độ hút ẩm thấp

**Câu 19.** Ưu điểm của bóng đèn Compact là gì?

- A. Tuổi thọ cao
- B. Khả năng phát ra ánh sáng cao
- C. An toàn với mắt người sử dụng
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 20.** Bóng đèn sợi đốt có mấy bộ phận chính?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

## II. Tự luận (5 điểm):

**Câu 1 (2 điểm).** Bảo quản trang phục là gì ? Kể tên các bước bảo quản trang phục.

**Câu 2 (2 điểm).** Kể tên 2 đồ dùng điện có trong gia đình em. Cho biết một số thông số kỹ thuật ghi trên những đồ dùng điện đó ?

**Câu 3 (1 điểm).** Loại bóng đèn nào có khả năng tiết kiệm điện nhiều nhất ? Hãy cho biết cấu tạo và nguyên lý hoạt động của loại bóng đèn đó ?

- Hết -







**Câu 7.** Đặc điểm nào sau đây **không phải** ưu điểm của vải sợi thiên nhiên ?

- A. Độ hút ẩm cao
- B. Mặc thoáng mát
- C. Ít nhàu
- D. Khả năng giữ nhiệt tốt

**Câu 8.** Hãy cho biết, phong cách thời trang nào thể hiện cách mặc trang phục có hình thức giản dị, nghiêm túc, lịch sự?

- A. Phong cách cổ điển
- B. Phong cách thể thao
- C. Phong cách dân gian
- D. Phong cách lãng mạn

**Câu 9.** Thông số kỹ thuật của đồ dùng điện là:

- A. Đại lượng điện định mức chung
- B. Đại lượng điện định mức riêng
- C. Đại lượng điện định mức chung và riêng
- D. Đại lượng điện định mức chung hoặc riêng

**Câu 10.** Hãy cho biết, sự thay đổi của thời trang do yếu tố nào sau đây?

- A. Văn hóa, xã hội
- B. Kinh tế
- C. Sự phát triển trong khoa học, công nghệ
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 11.** Em hãy cho biết tình huống nào sau đây gây mất an toàn khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình?

- A. Cắm điện khi tay ướt.
- B. Cắm chung nhiều đồ dùng điện trên cùng một ổ cắm.
- C. Chạm tay vào nơi hở điện.
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 12.** Loại vải sợi nào dưới đây không phải vải sợi tự nhiên?

- A. Sợi bông
- B. Sợi polyester
- C. Sợi tơ tằm
- D. Sợi len

**Câu 13.** Ưu điểm của bóng đèn Compact là gì?

- A. Tuổi thọ cao
- B. Khả năng phát ra ánh sáng cao
- C. An toàn với mắt người sử dụng
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 14.** Bóng đèn sợi đốt có mấy bộ phận chính?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 15.** Hãy cho biết, phong cách thời trang nào có nét đặc trưng của trang phục dân tộc về hoa văn, chất liệu, kiểu dáng?

- A. Phong cách cổ điển
- B. Phong cách thể thao
- C. Phong cách dân gian
- D. Phong cách lãng mạn

**Câu 16.** Quạt treo tường có thông số: 220V – 46W. Hãy cho biết công suất định mức của quạt đó là bao nhiêu?

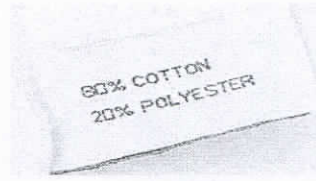
- A. 220V
- B. 46V
- C. 46W
- D. 220W

**Câu 17.** Cấu tạo của bóng đèn huỳnh quang gồm:

- A. 2 bộ phận chính
- B. 3 bộ phận chính
- C. 4 bộ phận chính
- D. 5 bộ phận chính

**Câu 18.** Quan sát hình ảnh nhãn áo dưới đây và cho biết trang phục đó được làm từ loại vải nào?

- A. Vải sợi thiên nhiên
- B. Vải sợi nhân tạo
- C. Vải sợi tổng hợp
- D. Vải sợi pha



**Câu 19.** Đặc điểm nào sau đây là nhược điểm của vải sợi tổng hợp?

- A. dễ bị nhàu
- B. không bền
- C. giặt lâu khô
- D. độ hút ẩm thấp

**Câu 20.** Bóng đèn Compact có dạng:

- A. Hình chữ U
- B. Ống xoắn
- C. Hình chữ U hoặc ống xoắn
- D. Đáp án khác

## II. Tự luận (5 điểm):

**Câu 1 (2 điểm).** Bảo quản trang phục là gì? Kể tên các bước bảo quản trang phục.

**Câu 2 (2 điểm).** Kể tên 2 đồ dùng điện có trong gia đình em. Cho biết một số thông số kỹ thuật ghi trên những đồ dùng điện đó?

**Câu 3 (1 điểm).** Loại bóng đèn nào có khả năng tiết kiệm điện nhiều nhất? Hãy cho biết cấu tạo và nguyên lý hoạt động của loại bóng đèn đó?

- Hết -





Môn: CÔNG NGHỆ 7

Tiết theo KHDH: 26 – Thời gian làm bài: 45'

**ĐỀ 701 (gồm 2 trang)**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm): Ghi lại vào bài chữ cái đứng trước câu trả lời đúng**

**Câu 1. Mỗi gia cầm cái sinh sản trải qua mấy giai đoạn?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 2. Chăm sóc vật nuôi:**

- A. Tạo môi trường nuôi phù hợp                      B. Vệ sinh chuồng sạch sẽ  
C. Giống vật nuôi khỏe mạnh                      D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 3. Chăm sóc vật nuôi là tạo môi trường về:**

- A. Nhiệt độ              B. Ánh sáng              C. Độ ẩm              D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 4. Mỗi gia súc cái sinh sản trải qua giai đoạn nào?**

- A. Hậu bị              B. Chửa              C. Đẻ con              D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 5. Mỗi gia cầm cái sinh sản trải qua giai đoạn nào sau đây?**

- A. Hậu bị              B. Đẻ trứng              C. Cả A và B đều đúng              D. Đáp án khác

**Câu 6. Có mấy nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 7. Đây là nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi do sinh vật?**

- A. Vi khuẩn              B. Rận              C. Thức ăn không an toàn              D. Quá nóng

**Câu 8. Đây là nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi do thừa dinh dưỡng?**

- A. Vi khuẩn              B. Rận              C. Thức ăn không an toàn              D. Quá nóng

**Câu 9. Trị bệnh cho vật nuôi bằng cách nào?**

- A. Dùng thuốc              B. Phẫu thuật              C. Tiêm vắc xin              D. Cả A và B đều đúng

**Câu 10. Đây là nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi do động vật kí sinh?**

- A. Vi khuẩn              B. Rận              C. Thức ăn không an toàn              D. Quá nóng

**Câu 11. Vật nuôi phổ biến được chia thành mấy nhóm chính?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 12. Bò vàng được nuôi ở vùng nào?**

- A. Miền Bắc              B. Miền Trung              C. Tây Nguyên              D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 13. Vật nuôi phổ biến:**

- A. Được nuôi ở hầu khắp các vùng miền của nước ta.  
B. Được hình thành và chăn nuôi ở một số địa phương, có đặc tính riêng biệt, nổi trội về chất lượng sản phẩm.  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Đáp án khác

**Câu 14. Có phương thức chăn nuôi phổ biến nào?**

- A. Chăn nuôi nông hộ                      B. Chăn nuôi trang trại  
C. Cả A và B đều đúng                      D. Đáp án khác

**Câu 15. Chăn nuôi nông hộ là:**

- A. Phương thức chăn nuôi tại hộ gia đình, số lượng vật nuôi ít.
- B. Phương thức chăn nuôi tập trung tại khu riêng biệt, xa khu dân cư, số lượng vật nuôi lớn.
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 16. Đặc điểm chăn nuôi nông hộ là:**

- A. Số lượng vật nuôi ít
- B. Chăn nuôi tại hộ gia đình
- C. Phổ biến ở Việt Nam
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 17. Ưu điểm của chăn nuôi trang trại:**

- A. Năng suất cao
- B. Chi phí đầu tư thấp
- C. Ít ảnh hưởng đến môi trường
- D. Cả A và C đều đúng

**Câu 18. Nuôi dưỡng vật nuôi:**

- A. Cung cấp đủ chất dinh dưỡng
- B. Cung cấp đủ lượng dinh dưỡng
- C. Cung cấp dinh dưỡng phù hợp từng giai đoạn
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 19. Nuôi dưỡng vật nuôi là cung cấp:**

- A. Chất đạm
- B. Tinh bột
- C. Chất béo
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 20. Mỗi gia súc cái sinh sản trải qua mấy giai đoạn?**

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**II. Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Nêu Vai trò của nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi?

**Câu 2 (3 điểm):** Nêu kĩ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc gà

**Câu 3 (0,5 điểm):** Trình bày một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi?



Môn: CÔNG NGHỆ 7

Tiết theo KHDH: 26 – Thời gian làm bài: 45'

ĐỀ 702 (gồm 2 trang)

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Ghi lại vào bài chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

**Câu 1. Đặc điểm chăn nuôi nông hộ là:**

- A. Số lượng vật nuôi ít  
B. Chăn nuôi tại hộ gia đình  
C. Phổ biến ở Việt Nam  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 2. Ưu điểm của chăn nuôi trang trại:**

- A. Năng suất cao  
B. Chi phí đầu tư thấp  
C. Ít ảnh hưởng đến môi trường  
D. Cả A và C đều đúng

**Câu 3. Nuôi dưỡng vật nuôi:**

- A. Cung cấp đủ chất dinh dưỡng  
B. Cung cấp đủ lượng dinh dưỡng  
C. Cung cấp dinh dưỡng phù hợp từng giai đoạn  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 4. Nuôi dưỡng vật nuôi là cung cấp:**

- A. Chất đạm  
B. Tinh bột  
C. Chất béo  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 5. Mỗi gia súc cái sinh sản trải qua mấy giai đoạn?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 6. Vật nuôi phổ biến được chia thành mấy nhóm chính?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 7. Bò vàng được nuôi ở vùng nào?**

- A. Miền Bắc  
B. Miền Trung  
C. Tây Nguyên  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 8. Vật nuôi phổ biến:**

- A. Được nuôi ở hầu khắp các vùng miền của nước ta.  
B. Được hình thành và chăn nuôi ở một số địa phương, có đặc tính riêng biệt, nổi trội về chất lượng sản phẩm.  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Đáp án khác

**Câu 9. Có phương thức chăn nuôi phổ biến nào?**

- A. Chăn nuôi nông hộ  
B. Chăn nuôi trang trại  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Đáp án khác

**Câu 10. Chăn nuôi nông hộ là:**

- A. Phương thức chăn nuôi tại hộ gia đình, số lượng vật nuôi ít.  
B. Phương thức chăn nuôi tập trung tại khu riêng biệt, xa khu dân cư, số lượng vật nuôi lớn.  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Đáp án khác

**Câu 11. Mỗi gia cầm cái sinh sản trải qua mấy giai đoạn?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 12. Chăm sóc vật nuôi:**

- A. Tạo môi trường nuôi phù hợp  
B. Vệ sinh chuồng sạch sẽ  
C. Giống vật nuôi khỏe mạnh  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 13. Chăm sóc vật nuôi là tạo môi trường về:**

- A. Nhiệt độ      B. Ánh sáng      C. Độ ẩm      D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 14. Mỗi gia súc cái sinh sản trải qua giai đoạn nào?**

- A. Hậu bị      B. Chửa      C. Đẻ con      D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 15. Mỗi gia cầm cái sinh sản trải qua giai đoạn nào sau đây?**

- A. Hậu bị      B. Đẻ trứng      C. Cả A và B đều đúng      D. Đáp án khác

**Câu 16. Có mấy nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi?**

- A. 1      B. 2      C. 3      D. 4

**Câu 17. Đâu là nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi do sinh vật?**

- A. Vi khuẩn      B. Rận      C. Thức ăn không an toàn      D. Quá nóng

**Câu 18. Đâu là nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi do thừa dinh dưỡng?**

- A. Vi khuẩn      B. Rận      C. Thức ăn không an toàn      D. Quá nóng

**Câu 19. Trị bệnh cho vật nuôi bằng cách nào?**

- A. Dùng thuốc      B. Phẫu thuật      C. Tiêm vắc xin      D. Cả A và B đều đúng

**Câu 20. Đâu là nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi do động vật kí sinh?**

- A. Vi khuẩn      B. Rận      C. Thức ăn không an toàn      D. Quá nóng

## **II. Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Nêu Vai trò của nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi?

**Câu 2 (3 điểm):** Nêu kĩ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc gà

**Câu 3 (0,5 điểm):** Trình bày một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi?



Môn: CÔNG NGHỆ 8

Tiết theo KHDH: 46 – Thời gian làm bài: 45'

**ĐỀ 801 (gồm 2 trang)**

**I. Trắc nghiệm: Ghi lại vào bài chữ cái đứng trước câu trả lời đúng**

**Câu 1:** Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Nồi cơm điện ngày càng được sử dụng nhiều
- B. Cần sử dụng đúng với điện áp định mức của nồi cơm điện
- C. Sử dụng nồi cơm điện không tiết kiệm điện năng bằng bếp điện
- D. Cần bảo quản nồi cơm điện nơi khô ráo

**Câu 2:** Trên bình nước nóng nhãn hiệu ARISTON có ghi: w:2000; v:200; A:11,4; l:15 nghĩa là:

- A. Công suất định mức là: 2000W
- B. Công suất định mức là: 200V
- C. Công suất định mức là: 11,4V
- D. Công suất định mức là: 15V

**Câu 3:** Đèn điện:

- A. Tiêu thụ điện năng
- B. Biến đổi điện năng thành quang năng
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 4:** Bóng thủy tinh của đèn sợi đốt có loại nào?

- A. Bóng sang
- B. Bóng mờ
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 5:** Khi sử dụng, đuôi đèn được nối với đuôi đèn phù hợp để:

- A. Nối với mạng điện
- B. Cung cấp điện cho đèn
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 6:** Đầu là đồ dùng loại điện – nhiệt?

- A. Bàn là điện
- B. Nồi cơm điện
- C. Ấm điện
- D. cả 3 đáp án trên

**Câu 7:** Điện trở của dây đốt nóng:

- A. Phụ thuộc điện trở suất của vật liệu dẫn điện làm dây đốt nóng
- B. Tỷ lệ thuận với chiều dài dây đốt nóng
- C. Tỷ lệ nghịch với tiết diện dây đốt nóng
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 8:** Đơn vị điện trở có kí hiệu là:

- A.  $\Omega$
- B. A
- C. V
- D. Đáp án khác

**Câu 9:** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về dây đốt nóng?

- A. Dây đốt nóng chính công suất lớn, dây đốt nóng phụ công suất nhỏ
- B. Dây đốt nóng chính công suất nhỏ, dây đốt nóng phụ công suất lớn
- C. Dây đốt nóng chính và dây đốt nóng phụ công suất như nhau
- D. Đáp án khác

**Câu 10:** Số liệu kĩ thuật của nồi cơm điện là:

- A. Điện áp định mức
- B. Công suất định mức
- C. Dung tích soong
- D. Cả 3 đáp án trên







**Câu 11:** Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Nồi cơm điện ngày càng được sử dụng nhiều
- B. Cần sử dụng đúng với điện áp định mức của nồi cơm điện
- C. Sử dụng nồi cơm điện không tiết kiệm điện năng bằng bếp điện
- D. Cần bảo quản nồi cơm điện nơi khô ráo

**Câu 12:** Trên bình nước nóng nhãn hiệu ARISTON có ghi: w:2000; v:200; A:11,4; l:15 nghĩa là:

- A. Công suất định mức là: 2000W
- B. Công suất định mức là: 200V
- C. Công suất định mức là: 11,4V
- D. Công suất định mức là: 15V

**Câu 13:** Đèn điện:

- A. Tiêu thụ điện năng
- B. Biến đổi điện năng thành quang năng
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 14:** Bóng thủy tinh của đèn sợi đốt có loại nào?

- A. Bóng sang
- B. Bóng mờ
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 15:** Khi sử dụng, đuôi đèn được nối với đuôi đèn phù hợp để:

- A. Nối với mạng điện
- B. Cung cấp điện cho đèn
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 16:** Hiệu suất phát quang của đèn ống huỳnh quang cao hơn so với đèn sợi đốt bao nhiêu lần?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

**Câu 17:** Số liệu kĩ thuật của đèn ống huỳnh quang là:

- A. Điện áp định mức
- B. Công suất
- C. Chiều dài ống
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 18:** Cấu tạo máy bơm nước có:

- A. Động cơ điện
- B. Bơm
- C. Cả a và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 19:** Phần bơm của máy bơm nước có mấy bộ phận chính?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

**Câu 20:** Đồ dùng điện loại điện cơ biến:

- A. Điện năng thành quang năng
- B. Điện năng thành nhiệt năng
- C. Điện năng thành cơ năng
- D. Đáp án khác

## II. Tự luận (5 điểm)

**Câu 1 (2,5 điểm):** Đồ dùng điện được phân thành mấy nhóm? Nêu đặc điểm của từng nhóm?

**Câu 2 (1,5 điểm):** Nêu cấu tạo của đèn sợi đốt.

**Câu 3 (1 điểm):** Nêu đặc điểm của đèn sợi đốt.





Môn: CÔNG NGHỆ 9

Tiết theo KHDH: 27 – Thời gian làm bài: 45'

**ĐỀ 901 (gồm 3 trang)**

**I. Trắc nghiệm: Ghi lại vào bài chữ cái đứng trước câu trả lời đúng**

**Câu 1. Bước 4 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây bộ đèn

**Câu 2. Bước 5 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Kiểm tra

**Câu 3. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần vạch dấu mấy vị trí?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 4. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần vạch dấu vị trí nào?**

- A. Vị trí lắp đặt thiết bị điện  
C. Vị trí lắp đặt đèn
- B. Đường đi dây  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 5. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần khoan lỗ mấy vị trí?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 6. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần khoan lỗ vị trí nào?**

- A. Khoan lỗ bắt vít  
C. Cả A và B đều đúng
- B. Khoan lỗ luôn dây  
D. Cả A và B đều sai

**Câu 7. Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn gồm mấy bước?**

- A. 2  
B. 4  
C. 5  
D. 8

**Câu 8. Bước 1 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây bộ đèn

**Câu 9. Bước 2 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây bộ đèn

**Câu 10. Bước 3 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây bộ đèn



**Câu 11. Kiểm tra mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn cần thực hiện mấy công việc?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 12. Kiểm tra mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn cần thực hiện công việc nào?**

- A. Kiểm tra sản phẩm có đạt yêu cầu hay không.  
B. Nối mạch điện vào nguồn điện và cho vận hành thử.  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Cả A và B đều sai

**Câu 13. Lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn cần đảm bảo mấy yêu cầu?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 14. Khi lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn cần vẽ mấy loại sơ đồ?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 15. Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn gồm mấy bước?**

- A. 2                      B. 4                      C. 5                      D. 8

**Câu 16. Bước 1 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu                      B. Khoan lỗ  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện                      D. Nối dây bộ đèn

**Câu 17. Bước 2 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu                      B. Khoan lỗ  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện                      D. Nối dây bộ đèn

**Câu 18. Bước 3 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu                      B. Khoan lỗ  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện                      D. Nối dây bộ đèn

**Câu 19. Bước 4 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu                      B. Khoan lỗ  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện                      D. Nối dây mạch điện

**Câu 20. Bước 5 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu                      B. Khoan lỗ  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện                      D. Kiểm tra

**Câu 21. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần vạch dấu mấy vị trí?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 22. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần vạch dấu vị trí nào?**

- A. Vị trí lắp đặt thiết bị điện                      B. Đường đi dây  
C. Vị trí lắp đặt đèn                      D. Cả 3 đáp án trên



**Câu 23. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần khoan lỗ mấy vị trí?**

- A. 1                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 4

**Câu 24. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần khoan lỗ vị trí nào?**

- A. Khoan lỗ bắt vít                                      B. Khoan lỗ luôn dây  
C. Cả A và B đều đúng                                      D. Cả A và B đều sai

**Câu 25. Kiểm tra mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần thực hiện mấy công việc?**

- A. 1                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 4

**Câu 26. Kiểm tra mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần thực hiện công việc nào?**

- A. Kiểm tra sản phẩm có đạt yêu cầu hay không.  
B. Nối mạch điện vào nguồn điện và cho vận hành thử.  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Cả A và B đều sai

**Câu 27. Lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần đảm bảo mấy yêu cầu?**

- A. 1                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 4

**Câu 28. Khi lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần vẽ mấy loại sơ đồ?**

- A. 1                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 4

## **II. Tự luận (3 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm):** Vẽ sơ đồ nguyên lý lắp mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn.

**Câu 2 (2 điểm):** Hãy trình bày nguyên lí làm việc của mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn.





**Câu 11. Bước 5 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Kiểm tra

**Câu 12. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần vạch dấu mấy vị trí?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 13. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần vạch dấu vị trí nào?**

- A. Vị trí lắp đặt thiết bị điện  
C. Vị trí lắp đặt đèn
- B. Đường đi dây  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 14. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần khoan lỗ mấy vị trí?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 15. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn, cần khoan lỗ vị trí nào?**

- A. Khoan lỗ bắt vít  
C. Cả A và B đều đúng
- B. Khoan lỗ luồn dây  
D. Cả A và B đều sai

**Câu 16. Bước 1 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây bộ đèn

**Câu 17. Bước 2 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây bộ đèn

**Câu 18. Bước 3 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây bộ đèn

**Câu 19. Bước 4 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Nối dây mạch điện

**Câu 20. Bước 5 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn là:**

- A. Vạch dấu  
C. Lắp thiết bị điện của bảng điện
- B. Khoan lỗ  
D. Kiểm tra

**Câu 21. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần vạch dấu mấy vị trí?**

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 22. Khi vạch dấu trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần vạch dấu vị trí nào?**

- A. Vị trí lắp đặt thiết bị điện  
C. Vị trí lắp đặt đèn
- B. Đường đi dây  
D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 23. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần khoan lỗ mấy vị trí?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 24. Khi khoan lỗ trong quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn, cần khoan lỗ vị trí nào?**

- A. Khoan lỗ bắt vít                      B. Khoan lỗ luôn dây  
C. Cả A và B đều đúng                      D. Cả A và B đều sai

**Câu 25. Kiểm tra mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần thực hiện mấy công việc?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 26. Kiểm tra mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần thực hiện công việc nào?**

- A. Kiểm tra sản phẩm có đạt yêu cầu hay không.  
B. Nối mạch điện vào nguồn điện và cho vận hành thử.  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Cả A và B đều sai

**Câu 27. Lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần đảm bảo mấy yêu cầu?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 28. Khi lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn cần vẽ mấy loại sơ đồ?**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

## **II. Tự luận (3 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm):** Vẽ sơ đồ nguyên lý lắp mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn.

**Câu 2 (2 điểm):** Hãy trình bày nguyên lí làm việc của mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn.

U  
N  
H  
N